

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành
Phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy
ở Học viện Tài chính**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

Căn cứ Quyết định số 120/2001/QĐ-TTg ngày 17/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Tài chính trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-BTC ngày 04/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-HVTC ngày 11/09/2018 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc thành lập Ban chỉ đạo và các Tiểu ban triển khai chuẩn đầu ra đối với đào tạo trình độ đại học ở Học viện Tài chính;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khảo thí và Quản lý chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng các đơn vị thuộc Học viện Tài chính và sinh viên đại học chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Ban GDHVTC (để chỉ đạo);
- Như điều 2;
- Lưu VP, Ban KT&QLCL (5).



**QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
CHUYÊN NGÀNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ
ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 572/QĐ-HVTC ngày 15 tháng 5 năm 2019
của Giám đốc Học viện Tài chính)*

**PHẦN A: MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI
VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH PHÂN TÍCH TÀI
CHÍNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY Ở HỌC
VIỆN TÀI CHÍNH**

“Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính” là hệ thống các tiêu chí quy định đối với sinh viên (về định tính và định lượng) do Học viện Tài chính xây dựng nhằm đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học theo từng ngành/chuyên ngành đáp ứng nhu cầu xã hội.

Hệ thống các tiêu chí của *“Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính”* là một trong những căn cứ quan trọng để Học viện Tài chính chuẩn hoá các khâu trong quá trình xây dựng và thực hiện hoạt động đào tạo như: xây dựng chương trình và kế hoạch đào tạo, xây dựng kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên, xây dựng quy trình quản lý kết quả học tập của sinh viên, xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và biện pháp thực hiện... Cũng từ hệ thống các tiêu chí đó, Đảng uỷ Học viện Tài chính chỉ đạo và phối hợp với chính quyền, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên... xây dựng kế hoạch hoạt động sát với thực tế và phù hợp với các hoạt động của Học viện nhằm đạt được các tiêu chí đã đề ra. Đồng thời, Học viện Tài chính cũng thông qua kết quả của các hoạt động kiểm định chất lượng đào tạo như: Đánh giá ngoài, Tự đánh giá, Tư vấn việc làm sinh viên... để ngày càng hoàn thiện quy định về chuẩn đầu ra, góp phần xây dựng Học viện Tài chính trở thành trung tâm đào tạo và

ngiên cứu khoa học có uy tín trong nước và khu vực, thực hiện sứ mệnh “cung cấp sản phẩm đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao cho xã hội”.

“*Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính*” còn là cơ sở để các cơ quan, đơn vị tuyển dụng cán bộ, công chức làm công tác quản lý kinh tế theo yêu cầu của mình; là căn cứ để học sinh phổ thông trung học lựa chọn nguyện vọng (nghề nghiệp) khi thi tuyển sinh đại học; là căn cứ để các bậc phụ huynh có định hướng nghề nghiệp cho con em mình.

Sinh viên đạt “*Chuẩn đầu ra*” ở Học viện Tài chính có thể làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ sở giáo dục - đào tạo, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức tài chính-tín dụng quốc tế...

Căn cứ vào các quy định về đào tạo và về quản lý sinh viên của Bộ GD&ĐT, căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tài chính, căn cứ vào mặt bằng chung ở trong nước, trong khu vực và trên thế giới về đào tạo nhân lực có trình độ đại học làm việc trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính để Học viện tài chính xây dựng hệ thống các tiêu chí của “*Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ở Học viện Tài chính*”.

Hệ thống các tiêu chí này có thể được thay đổi vào những thời điểm khác nhau cho phù hợp với nhu cầu thực tế.

PHẦN B: YÊU CẦU KIẾN THỨC CHUNG; Ý THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

I. KIẾN THỨC CHUNG

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính phải đáp ứng đủ các yêu cầu của quy định hiện hành. Cụ thể: Điều 27, Quyết định số 1591/QĐ-HVTC,

ngày 30/12/2016 của Giám đốc Học viện Tài chính - Quy chế Đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Trình độ ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014.

- Sử dụng thành thạo tin học văn phòng và các phần mềm ứng dụng trong chuyên ngành được đào tạo. Phải đáp ứng Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT (gồm các mô đun cụ thể sau: (i) Hiểu biết về CNTT cơ bản; (ii) Sử dụng máy tính cơ bản; (iii) Xử lý văn bản cơ bản; (iv) Sử dụng bảng tính cơ bản; (v) Sử dụng trình chiếu cơ bản; (vi) Sử dụng Internet cơ bản) hoặc các chứng chỉ tương đương.

- Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.

II. Ý THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI

2.1. Ý thức:

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Điểm rèn luyện trung bình chung toàn khóa theo quy định hiện hành (theo Quyết định 1174/QĐ-HVTC ngày 27/11/2015) tối thiểu đạt 70 điểm.

2.2. Thái độ, hành vi:

- Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao.
- Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị.
- Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị.
- Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp.
- Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.

PHẦN C: CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH THUỘC NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

*** YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC NGÀNH.**

Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng, cụ thể:

- Hiểu biết đầy đủ bản chất các quy luật kinh tế - tài chính trong nền kinh tế.
- Nắm vững cơ chế chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng phù hợp trong thực tiễn.
- Có khả năng phân tích dữ liệu, đánh giá, dự báo, quản lý, quản trị các vấn đề trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng.
- Có khả năng tự cập nhật những vấn đề mới và những thay đổi trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng để phục vụ cho công tác chuyên môn; có kiến thức và trình độ sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật, phần mềm chuyên dùng phục vụ cho công tác chuyên môn.

*** YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**

1. Tên chuyên ngành đào tạo

Tiếng Việt: Phân tích tài chính

Tiếng Anh: Financial analysis

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Phân tích tài chính ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về **Kiến thức chung và Kiến thức ngành** phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

- Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Tài chính - Ngân hàng, về khoa học xã hội. Đồng thời có kiến thức tổng hợp, chuyên sâu về Phân

tích tài chính của mọi tổ chức, đơn vị thuộc khu vực kinh tế công và khu vực tư. Nắm vững và luôn tuân thủ quy tắc, đạo đức nghề nghiệp. Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích định tính và định lượng để đáp ứng những yêu cầu nghề nghiệp đòi hỏi khả năng phân tích, tư vấn, dự báo chuyên sâu trong các hoạt động kinh tế - tài chính của đơn vị.

- Có kiến thức chuyên sâu về phân tích cơ bản, có khả năng vận dụng lý thuyết phân tích vào thực tiễn phân tích tài chính tại các đơn vị.

- Nắm vững các kiến thức cơ bản về thuế, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, tài chính công và các kiến thức bổ trợ về kinh tế phục vụ cho công tác chuyên môn về chuyên ngành Phân tích tài chính.

- Nắm vững phương pháp phân tích các nhân tố tác động đến tình hình tài chính của các đơn vị, tổ chức nhằm phục vụ việc ra quyết định của các chủ thể quản lý.

- Nắm vững và vận dụng tốt các quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế, tài chính đối với các đơn vị, tổ chức, nắm chắc cơ chế giám sát tài chính doanh nghiệp, ngân hàng. Có khả năng tự cập nhật các kiến thức liên quan đến chế độ, chính sách trong lĩnh vực tài chính.

3.2. Công việc đảm nhận được sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

- Đọc và hiểu các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính của các đơn vị, tổ chức trong nền kinh tế

- Thực hiện thành thạo công tác phân tích và đánh giá tình hình tài chính của đơn vị, phát hiện và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro, khủng hoảng tài chính của các đơn vị, tổ chức kinh tế, góp ý, tham mưu cho các cấp quản lý trong việc hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện cũng như kiểm tra, giám sát tình hình tài chính công và tài chính tại các tổ chức kinh tế tư nhân

- Biết tổ chức công tác phân tích và dự báo kinh tế xã hội tại các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức phi chính phủ.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong quản lý kinh tế - tài chính tại mọi đơn vị, tổ chức như: doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính, sự nghiệp...

- Thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Phân tích Tài chính như: Kỹ năng đọc báo cáo tài chính của đơn vị (DN, đơn vị hành chính sự nghiệp, Tổ chức tín dụng, Tập đoàn kinh tế..), phân tích tình hình tài chính của đơn vị (DN, đơn vị hành chính sự nghiệp, Tổ chức tín dụng; TĐKT..); kỹ năng dự báo tài chính

- Có kỹ năng vận dụng nền tảng kiến thức và kinh nghiệm được trang bị về quản lý kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, phân tích tài chính để đánh giá và giải thích thực tiễn, cung cấp thông tin thích hợp, tham mưu cho lãnh đạo ra quyết định.

- Có khả năng xây dựng giả thuyết khoa học, thu thập, xử lý thông tin chứng minh/ bác bỏ các giả thuyết khoa học về phân tích kinh tế, tài chính vi mô và vĩ mô nhằm phục vụ cho việc quản lý và điều hành kinh tế, tài chính ở mọi cấp độ trong nền kinh tế. Phân tích tác động của các chính sách, chiến lược, cơ chế quản lý kinh tế, tài chính đến sự phát triển kinh tế, xã hội và yêu cầu của sự phát triển kinh tế, xã hội đối với việc hoạch định, thực thi các chính sách kinh tế, tài chính gắn với từng bối cảnh lịch sử, văn hóa, dân tộc, thời đại nhất định.

- Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính.

- Có kỹ năng nhận biết, phân tích tình hình trong và ngoài đơn vị liên quan tới quản lý kinh tế tài chính, ngân sách tại cơ quan nhà nước, tại các doanh nghiệp, tại ngân hàng, các tổ chức tín dụng và định chế tài chính khác

(Ký)

- Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm chủ bản thân; soạn thảo được các báo cáo công việc đúng chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt, có khả năng phối hợp làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ

- *Về Ngoại ngữ*: Sử dụng tiếng Anh giao tiếp thành thạo, có khả năng khai thác và sử dụng các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.

- *Về tin học*: Sử dụng thành thạo tin học cơ bản và các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính ra trường có thể làm những công việc cụ thể sau:

- *Tại khu vực quản lý nhà nước*: Làm trợ lý/thư ký, tham mưu cho lãnh đạo các cơ quan quản lý kinh tế, tài chính của Nhà nước như: Trợ lý cho các: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Công thương...; Trợ lý, tham mưu cho các cấp Lãnh đạo các Ban, Ngành, địa phương về quản lý kinh tế, tài chính; Có thể làm việc ở Vụ Kế hoạch - Tài chính của các Bộ, nhất là các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính doanh nghiệp, Cục và các Chi cục thuế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... và tại các Sở, Ban, Ngành. Chuyên viên quản lý thuế doanh nghiệp, chuyên viên quản lý và kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị Hải quan...

- *Tại các doanh nghiệp phi tài chính*: Có thể làm việc tại Ban Tài chính - Kế toán, Ban Kiểm soát tại các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế; làm việc tại Phòng Tài chính- Kế toán, Ban kiểm soát, Phòng phân tích tài chính tại các công ty, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- *Tại các đơn vị sự nghiệp*: Có thể làm việc tại Ban tài chính – Kế toán, Ban kiểm soát... tại các đơn vị sự nghiệp. 

- *Tại các doanh nghiệp tài chính như các Ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng, Công ty Bảo hiểm, công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty tài chính:* Có thể làm chuyên viên quản lý khách hàng doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng hoặc các Công ty bảo hiểm và các quỹ đầu tư; làm chuyên viên môi giới đầu tư của các công ty chứng khoán; chuyên gia tư vấn tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty kiểm toán độc lập, công ty dịch vụ tài chính, chuyên viên phân tích và đánh giá thị trường và định giá tài sản của các quỹ đầu tư, thẩm định tài sản, chuyên viên quản trị rủi ro...

- *Tại các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện, cơ quan nghiên cứu, Viện nghiên cứu, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp:* Có thể trở thành giảng viên giảng dạy tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng...

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu và đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới, tự hoàn thiện bản thân, nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết xã hội, trình độ và bản lĩnh chính trị.

- Có đủ điều kiện để tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ hành nghề chuyên nghiệp về Phân tích tài chính - CFA, chứng chỉ hành nghề Kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp ở Việt Nam cũng như quốc tế.

7. Triển vọng nghề nghiệp

- Có triển vọng trở thành chuyên gia phân tích kinh tế, phân tích tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính, nhà đầu tư tài chính, lãnh đạo Ban/phòng Tài chính - kế toán, Giám đốc tài chính, Giám đốc điều hành, Trưởng ban kiểm soát của DN, ngân hàng..., thành viên Hội đồng quản trị của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và các doanh nghiệp. *1 Quy*

- Có triển vọng trở thành các nhà lãnh đạo ở các cấp, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội, doanh nhân thành công... nếu luôn trau dồi đạo đức nghề nghiệp, học hỏi và tích lũy kinh nghiệm chuyên môn, phát triển các quan hệ xã hội.

- Có triển vọng trở thành nhà bình luận, phê bình, chuyên gia phân tích kinh tế - tài chính của các đơn vị, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp.

- Có đủ tri thức và nền tảng cơ bản để khởi nghiệp kinh doanh.

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích Tài chính của Học viện Tài chính được cấp Bảng điểm, Hồ sơ sinh viên (chứng nhận đạt chuẩn về kiến thức, chuẩn về phẩm chất ý thức, thái độ, hành vi, về sức khỏe) và Bằng Cử nhân kinh tế chuyên ngành Phân tích Tài chính mà sinh viên được đào tạo.

Lucy